

BÁO CÁO NHANH
Tình hình sản xuất nông nghiệp
(Đến ngày 25 tháng 01 năm 2022)

1. Kết quả sản xuất chủ yếu

a) Sản xuất lúa

STT	Địa phương	Vụ Đông Xuân 2021-2022				Vụ Mùa 2021-2022			
		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch	
				DT (ha)	NS (tấn/ha)			DT (ha)	NS (tấn/ha)
01	Tp. Hà Tiên					570	629	629	3,54
02	Giang Thành	29.100	29.280	3.000	6,20	300	145	145	5,05
03	Kiên Lương	23.500	23.500						
04	Hòn Đất	79.384	79.969						
05	Tp. Rạch Giá	5.483	5.488						
06	Châu Thành	19.000	19.151						
07	Tân Hiệp	36.803	36.803						
08	Giồng Riềng	46.600	46.659						
09	Gò Quao	25.481	25.229	650	6,40	1.800	1.553	869	6,32
10	An Biên	7.439	7.439	2.200	6,00	17.500	18.808	18.400	5,60
11	An Minh					21.000	23.566	23.566	4,80
12	Vĩnh Thuận	3.800	3.818	3.818	5,68	10.000	13.916	13.916	5,65
13	UM.Thượng	6.410	6.485	3.680	5,80	9.500	8.635	6.758	5,30
Tổng cộng		283.000	283.821	13.348	5,92	60.670	67.251	64.283	5,46

b) Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022

Đến nay, diện tích thả nuôi được **8.778 ha/140.694 ha**, đạt 6,24% kế hoạch, sản lượng thu hoạch ước đạt 2.752 tấn. Tập trung ở các huyện như: Kiên Lương 1.455 ha, An Biên 1.040 ha, An Minh 3.175 ha, Vĩnh Thuận 2.128 ha, U Minh Thượng 275 ha...

2. Tình hình chung

- **Vụ Mùa 2021-2022:** Diện tích gieo trồng được **67.251 ha/60.670 ha**, đạt 110,84% kế hoạch. Đến nay, đã thu hoạch được 64.283 ha, đạt 95,58% diện tích gieo trồng, năng suất thu hoạch bình quân ước đạt 5,46 tấn/ha, sản lượng 350.877 tấn, đạt 113,40% kế hoạch.

- **Vụ Đông Xuân 2021-2022:** Diện tích gieo trồng được **283.821 ha/283.000 ha**, đạt 100,29% kế hoạch. Đến nay, đã thu hoạch được 13.348 ha, năng suất thu hoạch bình quân ước đạt 5,92 tấn/ha, sản lượng 79.020 tấn.

3. Tình hình sinh vật gây hại trên lúa

Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trên lúa Mùa và Đông Xuân là 9.339 ha (tăng 4.631 ha so với tuần trước). Trong đó, lúa Mùa là 80 ha và lúa Đông Xuân là 9.259 ha. Các đối tượng dịch hại bao gồm: Bệnh đạo ôn lá diện tích nhiễm trên lúa Mùa và Đông Xuân là 5.539 ha (tăng 1.113 ha so với tuần trước). Trên lúa Mùa diện tích nhiễm 20 ha, lúa Đông Xuân diện tích nhiễm 5.519 ha; Bệnh lem lép hạt diện tích nhiễm trên lúa Mùa và Đông Xuân là 907

ha (tăng 546 ha so tuần trước). Lúa Mùa diện tích nhiễm 60 ha, lúa Đông Xuân diện tích nhiễm 847 ha; Bệnh cháy bìa lá diện tích nhiễm trên lúa Đông Xuân là 1.386 ha (tăng 1.080 ha so với tuần trước), diện tích chủ yếu nhiễm nhẹ (tỷ lệ 10-20%), cấp bệnh 1-5, xuất hiện ở huyện Giồng Riềng, Hòn Đất, Giang Thành, Kiên Lương, Châu Thành và Rạch Giá. Ngoài ra còn có các đối tượng khác như: Bệnh đốm vằn, muối hành, rầy nâu, rầy phấn trắng, sâu đục thân, chuột, OBV, vàng lùn, nhện gié... xuất hiện và gây hại ở mức rải rác đến nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa.

4. Thông tin thị trường

- | | | |
|--------------------------------|---------------------------------------|---|
| - Lúa thường: 5.500-5.700đ | - Heo hơi: 49.000-50.000đ | - Urê: 19.000-19.800đ |
| - Lúa CLC: 6.100-6.400đ | - Tôm sú (30c/kg): 200.000đ-210.000đ | - NPK (16-16-8): 20.400 đ |
| - Gạo thường: 10.500đ-11.500đ | - Tôm thẻ (100c/kg): 100.000-105.000đ | - NPK (20-20-15): 19.000đ |
| - Gạo Jasmine: 15.000đ-16.000đ | - Cá bớp: 140.000-145.000đ | - KCL: 14.600 đ - DAP: 25.000đ <i>h</i> |

Nơi nhận:

- Cục trồng trọt (I+II), Vụ nuôi trồng TS;
- TT Tin học & Thống kê (Bộ NN);
- VP.TU, VP.UBND tỉnh;
- Cục Thống kê, Sở KH-ĐT, Sở Công Thương;
- BGD Sở;
- Phòng NN & PTNT, Kinh tế các huyện, Tp;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, hngoc.



Thái Thanh Tâm